

PHƯƠNG ÁN
Sản xuất vụ Thu Mùa năm 2017

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2016

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ THU- MÙA 2016

1. Cây lúa:

- Diện tích gieo cây 523,3ha đạt 94% so với KH, bằng 111% so với CK.
- Năng suất bình quân 48,7 tạ/ha, sản lượng 2.548,4 tấn.

2. Cây ngô:

Diện tích gieo trồng 23 ha, đạt 100% KH, bằng 90,5% so với cùng kỳ.
Năng suất đạt 41tạ/ha, sản lượng 94,4tấn.

3. Cây lạc:

- Diện tích gieo trồng 6,5 ha, bằng 72% KH, 105% so với cùng kỳ.
- Năng suất đạt: 41tạ/ha, Sản lượng: 94,3tấn

4. Cây rau các loại:

- Diện tích đạt: 45,9ha, bằng 104,6% KH , 104,6% so với cùng kỳ.
- Năng suất đạt: 143tạ/ha, Sản lượng: 656,37tấn

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Công chỉ đạo điều hành sản xuất kịp thời và toàn diện:

UBND thị xã đã tổ chức triển khai Phương án sản xuất vụ Thu - Mùa năm 2016 kịp thời là cơ sở định hướng cho UBND các xã, phường để hướng dẫn cho bà con nông dân bố trí cơ cấu cây trồng, lựa chọn loại giống hợp lý nhằm đảm bảo sản xuất an toàn. Vào đầu vụ tuy có gặp khó khăn về thời tiết nắng nóng kéo dài xong UBND thị xã cùng các xã, phường đã chỉ đạo quyết liệt việc chống hạn đầu vụ, giải phóng đất gieo cây trong khung thời vụ cho phép; đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu giống. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các xã, phường quan tâm chỉ đạo sản xuất, bổ sung kịp thời các vấn đề khó khăn phát sinh trong sản xuất; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh có hiệu quả.

UBND thị xã đã chỉ đạo phòng Kinh tế phối hợp với Đội quản lý thị trường số 5 và các đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra chất lượng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trước khi vào vụ sản xuất; vì vậy, về cơ bản các loại vật tư nông nghiệp phục vụ cho sản xuất được đáp ứng đầy đủ, kịp thời và đảm bảo chất lượng.

2. Sản xuất trồng trọt được quan tâm chỉ đạo phát triển theo định hướng tái cơ cấu, nâng cao chất lượng, giá trị và an toàn thực phẩm:

Cơ cấu giống cây trồng bắt đầu có sự chuyển biến theo hướng các hộ dân đã lựa chọn các giống lúa lai, lúa thuần ngắn ngày chất lượng cao để gieo trồng và cây tập trung 1-2 giống cùng trà trên cùng một xứ đồng; tạo điều kiện cho việc chăm sóc, hạn chế thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh, thời tiết gây ra, mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Sản xuất thực phẩm an toàn đang được thực hiện rộng rãi, nhiều hộ nông dân chỉ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khi thật cần thiết. Một số hộ sản xuất rau đã sử dụng thuốc sinh học để phòng trừ sâu bệnh và đảm bảo thời gian cách ly. 100% hộ dân sản xuất tham gia ký cam kết sản xuất đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Trong những năm qua bằng nguồn ngân sách của tỉnh và của thị xã nhiều mô hình mô hình sản xuất có hiệu quả như mô hình trồng cây Thanh Long ruột đỏ, mô hình chăn nuôi gà, chăn nuôi vịt trên đệm lót sinh học... đã được các hộ nông dân áp dụng và ngày càng nhân rộng trên địa bàn thị xã.

III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ.

1. Công tác chỉ đạo sản xuất ở cơ sở chưa cương quyết, vẫn để một số hộ dân gieo cây không theo lịch thời vụ, gieo cây nhiều giống trên cùng xứ đồng gây khó khăn cho công tác điều hành tưới tiêu, phòng trừ sâu bệnh, ...

2. Công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm trong lĩnh vực trồng trọt còn nhiều hạn chế, chưa có nhiều sản phẩm trồng trọt được chứng nhận “sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

3. Một số đơn vị chưa thật sự quan tâm đến việc nạo vét kênh mương nội đồng, tu sửa bờ vùng, bờ thửa để thuận lợi cho công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp.

4. Quy mô sản xuất vẫn còn nhỏ lẻ, manh mún nên việc tổ chức sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung, quy mô lớn gặp nhiều khó khăn; chưa thu hút được các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, bao tiêu sản phẩm cho nông dân.

5. Hiện tượng nông dân bỏ ruộng ngày càng nhiều, nhưng vẫn chưa có giải pháp tối ưu để khắc phục.

6. Một số mô hình SX được ngân sách tỉnh, ngân sách thị xã hỗ trợ nhưng không tiếp tục được nhận rộng sau khi hết hỗ trợ từ nguồn ngân sách Nhà nước (như mô hình trồng Dưa Hấu, mô hình trồng bí xanh xã Hà Lan, mô hình trồng gác xã Quang Trung).

Phần thứ hai PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2017

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Về thuận lợi:

Vụ Chiêm Xuân năm nay có nền nhiệt độ tương đối cao; cây trồng sinh trưởng nhanh, khả năng cây trồng thu hoạch đúng lịch thời vụ dự kiến, do vậy thời vụ ở vụ Thu-Mùa không eo hẹp như các năm trước đây.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành từ Trung ương đến tỉnh, thị xã; nhiều chính sách hỗ trợ của Nhà nước, của tỉnh và thị xã đang được triển khai, là những nguồn động lực thúc đẩy sản xuất.

Kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành sản xuất những năm qua, nhất là kinh nghiệm chỉ đạo chuyển dịch vụ, cơ cấu giống cây trồng, phòng chống hạn, lũ lụt và phòng trừ sâu bệnh hại lúa được tích lũy thêm, là cơ sở để triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu sản xuất vụ Thu-Mùa năm 2017..

Các công trình thuỷ lợi, giao thông nội đồng tiếp tục được hoàn thiện, cải tạo, phục vụ tốt hơn nhu cầu tưới, tiêu; các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phân bón, phòng trừ sâu bệnh; cơ giới hoá trong sản xuất tiếp tục được ứng dụng nhanh trên địa bàn.

Một số mô hình sản xuất đã được khẳng định trong thực tiễn sản xuất đã mang lại năng suất, chất lượng nông sản đạt hiệu quả kinh tế cao.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp. Nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất tiếp tục được triển khai như: chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào Nông nghiệp, nông thôn (Nghị định 210/2013/NĐ-CP của Chính phủ); chính sách khuyến khích liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa gạo (Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg); cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp và hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016-2020.

2. Khó khăn:

Thời tiết: Theo Đài Khí tượng thuỷ văn Thanh Hoá, thời tiết vụ Thu-Mùa năm nay diễn biến phức tạp; các hiện tượng thời tiết cực đoan dự báo sẽ xuất hiện với tần suất lớn hơn. Đáng lưu ý là mưa có biến động cả về không gian và thời gian, lượng mưa năm ấy sẽ sớm hơn, khả năng có nơi mưa lớn nhưng có nơi lại ít mưa; hạn vẫn diễn ra ở những vùng khó khăn về nước tưới. Nắng nóng dự kiến diễn ra khoảng 5-8 đợt với tổng số ngày nắng nóng 20-30 ngày.

Tình hình sâu bệnh hại cây trồng vụ Thu-Mùa diễn biến phức tạp, đa dạng; đặc biệt là đối tượng sâu bệnh nguy hiểm trong vụ Mùa thường gây thất thiệt đến năng suất như: bệnh bạc lá, sâu cuốn lá nhỏ, rầy các loại, sâu đục thân luôn đe dọa nguy cơ bùng phát thành dịch, trong khi công tác chỉ đạo phòng trừ và kỹ thuật của nông dân một số đơn vị vẫn còn hạn chế.

Công tác quản lý, chỉ đạo sản xuất nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm, việc xác định nguồn gốc sản phẩm lưu thông trên thị trường còn nhiều khó khăn, bất cập...do quy mô sản xuất trồng trọt chủ yếu còn nhỏ lẻ, manh mún.

Công tác mời gọi các doanh nghiệp đầu tư sản xuất còn hạn chế do quy mô sản xuất trồng trọt nhỏ lẻ, manh mún.

Lao động trong nông thôn ngày càng thiếu do nhiều lao động chính đi làm ăn xa hoặc lao động tại các khu công nghiệp, trong khi yêu cầu về lao động thu hoạch vụ Chiêm Xuân và triển khai gieo trồng vụ Thu-Mùa đòi hỏi nhiều.

Nhiều hộ nông dân vẫn có tư tưởng bỏ ruộng không cấy vụ Mùa, làm ảnh hưởng đến kế hoạch, đến công tác bảo vệ thực vật và năng suất, sản lượng trên địa bàn Thị xã. Gây khó khăn cho công tác chỉ đạo sản xuất của các đơn vị.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH.

Diện tích gieo trồng một số cây trồng chính vụ Thu Mùa năm 2017 toàn Thị xã là 588,34ha (bằng 98,2% so với năm 2016 nêu nguyên nhân xã Quang Trung đã chuyển một số DT lúa năng xuất thấp sang làm trang trại); tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.523,35 tấn (bằng 94% so năm 2016). Trong đó:

Lúa mùa: Diện tích gieo cấy: 496,04 ha (bằng 94,7% so với năm 2016), Năng suất: 48,7 tạ/ha, Sản lượng: 2.417,7 tấn (bằng 94,7 % so với năm 2016)

Cây ngô: Diện tích: 36,5ha (bằng 158% so với năm 2016), Năng suất: 39 tạ/ha, Sản lượng: 142,35 tấn (bằng 102% so với năm 2016).

Rau các loại: Diện tích: 50,8ha, Năng suất: 135 tạ/ha, Sản lượng: 685,8 tấn.

(Chi tiết kèm theo Phụ lục)

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 20 tháng 4 năm 2015 của Tỉnh ủy Thanh Hóa và Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 20/10/2015 của Thị ủy Bỉm Sơn, về tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn thị xã.

Để giành thắng lợi toàn diện về cả diện tích, năng suất và sản lượng các loại cây trồng vụ Thu - Mùa năm 2017, cần tập trung thực hiện tốt các giải pháp sau đây:

1. Các giải pháp kỹ thuật:

1.1 Tích cực thu hoạch nhanh lúa Chiêm Xuân 2016-2017:

- Chỉ đạo điều tiết nước hợp lý tạo thuận lợi cho lúa trổ bông, sau khi lúa chín sờn tiêu cạn nước để lúa chín nhanh; những diện tích không chủ động thuỷ lợi phải dự trữ nước để có nước cho giải phóng đất và gieo cấy vụ Mùa.

- Thông báo cho bà con nông dân thu hoạch khẩn trương khi có 85% số hạt trên bông chín để phòng tránh giảm nhẹ tác hại của thiên tai và rút ngắn thời gian lúa đứng trên ruộng.

- Đối với cây màu: Tập trung chăm sóc theo đúng quy trình, thu hoạch nhanh gọn, để tránh điều kiện thời tiết bất thuận, đảm bảo năng suất.

1.2. Chủ động bố trí cơ cấu giống và xác định thời vụ:

1.2.1. Cơ cấu giống:

* Cây lúa:

Ưu tiên sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn (dưới 120 ngày), mở rộng diện tích lúa lai và lúa thuần chất lượng cao. Mở rộng tối đa trà lúa mùa sớm, hạn chế trà lúa mùa chính vụ và mùa muộn. Phấn đấu đạt trên 85% tổng diện tích lúa mùa sớm để né tránh mưa bão, sâu bệnh cuối vụ mùa, đảm bảo cho lúa trổ, chín an toàn; đồng thời tạo quỹ đất lớn cho sản xuất vụ đông.

Mỗi vùng sản xuất chỉ nên cơ cấu từ 1 đến 2 loại giống, mỗi xã nên cơ cấu từ 2 đến 3 giống để tập trung chỉ đạo đạt hiệu quả cao. Trên diện tích đất cao khó khăn về nước tưới hoặc năng suất lúa thấp, cần chuyển đổi sang trồng các loại cây màu có giá trị để nâng cao hiệu quả sản xuất.

Tập trung sử dụng bộ giống lúa có năng suất, chất lượng cao, như: TBR225, Khang dân 18, Thái Xuyên 111, BC15, TH3-3, TH3-4.

Rà soát đất gieo mạ (không bố trí gieo mạ trên chân đất sâu trũng, vị trí không thuận lợi cho công tác tưới tiêu nước), ưu tiên đất chuyên mạ để gieo mạ trà mùa sớm, nếu thiếu đất gieo mạ chỉ đạo thu hoạch sớm cây trồng vụ Xuân, để lấy đất gieo mạ.

* **Đối với đất trồng màu:** Với phương châm “đất nào, cây ấy”, bố trí cây trồng phù hợp để phát huy hết tiềm năng về đất đai và năng suất của từng cây trồng.

1.2.2. Thời vụ: (Có lịch hướng dẫn thời vụ gieo trồng kèm theo)

* Cây lúa:

Gieo cây càng sớm càng tốt, cần tập trung chỉ đạo thời vụ và cơ cấu giống một cách quyết liệt và khoa học mới đảm bảo các trà lúa trỗ và chín trong khung thời vụ an toàn, cho năng suất cao; vì vậy phải dự đoán chính xác thời gian thu hoạch của từng diện tích lúa xuân để lựa chọn giống và xác định thời vụ gieo mạ vụ mùa; cụ thể như sau:

- Chân đất 2 lúa, sản xuất cây vụ Đông sớm (ngô, đậu tương, bí xanh, cà chua, ớt, ...), sử dụng các giống: TBR225, Khang dân 18, Thái Xuyên 111, thời vụ gieo mạ từ 25/5/2017-05/6/2017, thu hoạch trước ngày 20/9/2017.

- Chân đất 2 lúa sản xuất vụ Đông, sử dụng các giống: BC15, Bắc thơm số 7, HTS1..., thời vụ gieo mạ từ 30/5/2017-05/6/2017, thu hoạch trước ngày 05/10/2017.

- Chân đất 2 lúa, vàn thấp và vàn trung bình cấy lúa mùa chính vụ, sử dụng các giống: Bte-1, N97, ...; thời vụ gieo mạ từ 30/5/2017-10/6/2017, thu hoạch trước ngày 10/10/2017.

- Trên diện đất không sản xuất vụ Đông: Bố trí các giống lúa có thời gian sinh trưởng dưới 125 ngày, gieo mạ xong trước 10/6.

* Đối với các loại cây trồng khác:

- Cây ngô: Bố trí gieo trồng trên đất bãi chuyên màu và đất đồi thấp, đất lúa khó tưới chuyển sang; chủ yếu trồng ngô lai cho năng suất cao ở vụ Thu như: VS 36, CP999, CP 3Q, ...; vùng khó khăn về nước tưới sử dụng các giống ngô có khả năng chịu hạn tốt như LVN10, NK4300, VN8960....

- Cây lạc: Chủ yếu trồng trên chân đất bãi chuyên màu, đất luân canh với cây mía, gieo trồng các giống L14, L12, L16.

1.3. Đẩy mạnh cơ giới hóa trong các khâu sản xuất

Tổ chức điều hành tốt dịch vụ giải phóng đất bằng máy làm đất, đẩy mạnh cơ giới hóa các khâu chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, tiến tới thực hiện cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất.

Khuyến khích các HTX và hộ tư nhân thực hiện các dịch vụ gieo mạ khay, cấy bằng máy.

Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có năng lực vào thuê đất của những hộ nông dân không có nhu cầu sản xuất để đầu tư áp dụng các tiến bộ khoa học vào trong sản xuất, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích.

1.4. Thực hiện tốt quy trình kỹ thuật thâm canh gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm

Thực hiện thâm canh cây trồng theo quy trình kỹ thuật, trong đó cùng với việc sử dụng cân đối phân bón NPK phải sử dụng phân bón hữu cơ, hữu cơ vi sinh để sản xuất theo hướng an toàn thực phẩm. Tiếp tục áp dụng chương trình quản lý cây trồng tổng hợp (ICM), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), kỹ thuật thâm canh lúa tổng hợp (SR!). Tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương, cơ sở sản xuất các sản phẩm trồng trọt áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt, sản xuất trồng trọt theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn thực phẩm.

Đẩy mạnh việc chỉ đạo sản xuất lương thực, thực phẩm theo chuỗi tại Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 05/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; triển khai thực hiện sản xuất rau an toàn tập trung chuyên canh và sản xuất trong nhà lưới tại phường Lam Sơn theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao kế hoạch khôi lượng và kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2017.

Thực hiện có hiệu quả công tác khuyến nông: Đổi mới phương pháp chuyển giao kỹ thuật đến hộ nông dân, tùy từng đối tượng nông dân, đổi tượng cây trồng, có phương pháp chuyển giao thích hợp để người nông dân dễ tiếp thu, dễ thực hiện và ứng dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhằm tăng nhanh năng suất, chất lượng, hiệu quả.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ sản xuất

*** Công tác thuỷ lợi và phòng chống lụt bão:**

Trước diễn biến thời tiết khí hậu năm 2017 hết sức khó lường, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến của từng đợt mưa bão, áp thấp nhiệt đới. Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả phương án tưới, tiêu hợp lý, phòng chống hạn và phòng chống lụt bão. Kiểm tra, phát hiện hư hỏng, sửa chữa các công trình hồ đập, hệ thống cống, trạm bơm tưới, tiêu trước mùa mưa bão; nạo vét kênh mương tưới, tiêu thoát nước thông dòng chảy đáp ứng kịp thời cho chống hạn và chống úng. Thường xuyên kiểm tra hệ thống đê điều, có phương án xử lý chủ động để phòng chống lụt bão và bảo vệ sản xuất.

(Có Phương án tưới tiêu vụ Mùa kèm theo)

*** Công tác phòng trừ sâu bệnh:**

Đối với công tác phòng chống dịch hại bảo vệ cây trồng: Xây dựng và thực hiện tốt phương án phòng trừ dịch hại, dự tính, dự báo kịp thời, chính xác sự phát sinh, phát triển của các loài dịch hại, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ phát sinh thành dịch như sâu cuốn lá, đục thân, rầy nâu, rầy lung trắng, bệnh bạc lá, ... để chỉ đạo, hướng dẫn cho nông dân chủ động phòng trừ kịp thời.

(Có Phương án BVT kèm theo)

3. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với thực hiện tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt:

Tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Những diện tích đất trồng trọt có hiệu quả thấp, cần nghiên cứu chuyển đổi sang các loại cây trồng khác có hiệu quả cao hơn.

Đánh giá, xác định các sản phẩm trồng trọt có lợi thế trên địa bàn và từng bước nhân rộng trong các vụ sau một cách hợp lý theo nhu cầu thị trường, ưu tiên lựa chọn các sản phẩm sản xuất theo hợp đồng để tránh tình trạng sản xuất dư thừa nông sản, gây thất thiệt cho người sản xuất.

4. Đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, tổ chức sản xuất tập trung, quy mô lớn, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và an toàn thực phẩm

Các đơn vị cần chủ động, tích cực mời gọi và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuê đất, liên kết với nông dân thông qua hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, đầu tư phát triển sản xuất - kinh doanh; ưu tiên sản xuất nông sản thực phẩm an toàn thực phẩm. Tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp tham gia đầu tư, phục vụ sản xuất được thuận lợi.

Khẩn trương xây dựng các mô hình tích tụ ruộng đất theo các hình thức chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất hoặc góp đất liên kết sản xuất theo Công văn số 505/UBND-KT ngày 21/3/2016 về việc lập phương án tích tụ ruộng đất để thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất trồng trọt.

Các đơn vị cần triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp; Cần thông tin, hướng dẫn cho bà con nông dân về nội dung các chính sách; kiểm tra, giám sát và thanh quyết toán đúng quy định.

Lưu ý: Căn cứ Quyết định số 5643/2015/QĐ-UBND, ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016-2020 và Quyết định số 5637/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa: Đề nghị UBND các xã phường, các đơn vị liên quan căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị mình, xây dựng kế hoạch khôi phục thực hiện của năm 2018, gửi về UBND thị xã trước ngày **20/6/2017** để tổng hợp trình UBND tỉnh trước ngày 25/7/2017.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. UBND các xã, phường có diện tích lúa:

- Căn cứ vào kế hoạch chung của toàn Thị xã, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết cho đơn vị mình, xong trước ngày 20/5/2017, tổ chức triển khai thực hiện đạt và vượt kế hoạch được giao như: Thu hoạch lúa Chiêm Xuân, giải phóng đất, vệ sinh đồng ruộng kết hợp nạo vét kênh mương nội đồng; cơ cấu giống, gieo mạ; bón phân, chăm sóc; phòng trừ sâu bệnh; diệt chuột

- UBND xã Quang Trung cần khẩn trương thành lập Hợp tác xã.

- Tham mưu cho đảng ủy các đơn vị phải ban hành các Nghị quyết chuyên đề về công tác chỉ đạo sản xuất nông nghiệp vụ Mùa năm 2017.

- Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để tuyên truyền và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của

HTX , các tổ hợp tác trong công tác dịch vụ và lực lượng khuyến nông trong vai trò tham mưu cho đơn vị về chỉ đạo sản xuất nông nghiệp.

- Rà soát lại số lượng máy giải phóng đất tại địa phương, để có biện pháp đảm bảo cho công tác giải phóng đất không bị chậm tiến độ.

- Tổ chức nạo vét kênh mương nội đồng, nghiêm cấm các máy tuốt lúa, hộ dân trực tiếp xả rơm rạ, vứt rác... xuống kênh mương làm cản trở dòng chảy. Chủ động phối hợp với Chi nhánh thủy lợi Bỉm Sơn thống nhất phương án và có biện pháp xử lý kịp thời các hành vi vi phạm làm ảnh hưởng công tác thủy lợi vụ Mùa năm 2017.

- Tập chung chỉ đạo gieo cấy đạt 100% diện tích theo kế hoạch, kiên quyết không để lúa tái sinh(lúa chét).

- Chủ động phối hợp với phòng Kinh tế, Trạm Bảo vệ thực vật, Chi nhánh thủy lợi để chỉ đạo sản xuất vụ Mùa năm 2017 đạt kết quả cao.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định, nhiệm vụ của công tác phòng chống thiên tai và TKCN tại đơn vị mình.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ sản xuất của Trung ương, của Tỉnh và của Thị xã theo đúng quy định.

- Khuyến khích các doanh nghiệp hoặc tổ chức, cá nhân nào đó có năng lực và nhu cầu sản xuất lớn vào thuê lại ruộng của người dân để đầu tư sản xuất, xây dựng cảnh đồng mẫu lớn, áp dụng các tiến bộ KHKT...

- Tiếp tục thực hiện Công văn số 505/UBND-KT ngày 21/3/2016 về việc lập phương án tích tụ ruộng đất để thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp: Báo cáo tình hình thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác tích tụ ruộng đất, nêu nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất các giải pháp để thực hiện có hiệu quả công tác tích tụ ruộng đất, Báo cáo gửi về UBND thị xã qua phòng Kinh tế trước ngày 25/5/2017. Riêng Phương án tích tụ ruộng đất gửi về UBND thị xã thông qua phòng Kinh tế trước ngày **25/6/2017**.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo về UBND Thị xã qua phòng Kinh tế, đảm bảo chính xác, kịp thời để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành sản xuất.

2. Phòng Kinh tế:

- Tham mưu cho UBND Thị xã chỉ đạo thực hiện triển khai có hiệu quả phương án sản xuất vụ Thu - Mùa; phương án tưới tiêu, phòng chống sâu bệnh, triển khai công tác khuyến nông.

- Hướng dẫn cơ cấu giống, thời vụ; kỹ thuật thảm canh, biện pháp phòng trừ sâu bệnh, phổ biến các mô hình sản xuất điển hình có hiệu quả kinh tế cao để nông dân tiếp thu ứng dụng vào sản xuất.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra chất lượng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cung ứng vào địa bàn Thị xã.

- Giúp các đơn vị về việc tìm hiểu, giới thiệu các nguồn giống có chất lượng năng suất cao, tổ chức mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyển giao KHKT. Phối hợp tốt với các Trạm, Chi nhánh, Điện lực Bỉm Sơn về công tác chuyên môn, phục vụ có hiệu quả trong quá trình cho sản xuất nông nghiệp.

- Thường xuyên đi cơ sở để nắm bắt tình hình, cùng UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan tháo gỡ các khó khăn và tham mưu kịp thời cho UBND thị xã.

- Tập trung nghiên cứu xây dựng các mô hình sản xuất có hiệu quả để làm cơ sở nhân ra diện rộng.

- Giúp các xã, phường trong việc kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào sản xuất nông nghiệp hoặc tiêu thụ sản phẩm nông sản.

- Phối hợp với phòng Tài chính – KH để hướng dẫn UBND các xã, phường tổ chức, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của TW, Tỉnh và của Thị xã đảm bảo hiệu quả và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

3. Chi nhánh thủy lợi Bỉm Sơn:

Tổ chức thực hiện hiệu quả Phương án tưới, tiêu vù mùa 2017 đã đề ra, đặc biệt là chống hạn, chống úng, phòng chống lụt bão. Cụ thể:

- Kiểm tra bảo dưỡng các trạm bơm tưới tiêu: Trạm bơm Đoài Thôn xã Hà Lan, Trạm bơm Phú Dương, Trạm bơm Tam Đa.

- Tổ chức huy động lực lượng nạo vét kênh mương, khơi thông luồng lạch, phá mọi ách tắc gây cản trở cho việc tiêu thoát lũ. Phối hợp với UBND các xã, phường để xử lý các hành vi vi phạm làm ách tắc, gây cản trở cho việc tiêu thoát lũ trên các hệ thống kênh mương đơn vị quản lý.

- Thực hiện bảo dưỡng và vận hành thử các trạm bơm, ổ khóa trên các cống do đơn vị quản lý.

- Phối hợp với Điện lực Bỉm Sơn để có nguồn điện phục vụ cho việc tiêu thoát lũ.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, UBND các xã, phường để thống nhất phương án nạo vét kênh mương với các xã, phường.

4. Trạm Bảo vệ thực vật Thị xã:

- Chủ động tham mưu cho UBND thị xã trong việc chỉ đạo các đơn vị phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng; Làm tốt công tác dự tính, dự báo, phòng trừ sâu bệnh hiệu quả và an toàn; kiên quyết không để sâu bệnh phát sinh thành dịch gây thiệt hại cho sản xuất. Báo cáo tình hình diễn biến sâu bệnh định kỳ hàng tuần về UBND Thị xã qua phòng Kinh tế, đồng thời cũng gửi thông báo cho các xã, phường để các đơn vị chủ động trong công tác phòng trừ sâu bệnh.

- Phối hợp với phòng Kinh tế, Đội quản lý thị trường số 5 để kiểm tra chất lượng, nguồn gốc các loại thuốc BVTV cung ứng trên địa bàn Thị xã.

5. Điện lực Bỉm Sơn:

Chủ động xây dựng phương án, đề xuất với cấp có thẩm quyền dần hoàn thiện mạng lưới, thiết bị điện phục vụ tưới tiêu của Thị xã. Phối hợp với Chi nhánh thủy lợi Bỉm Sơn và UBND các xã, phường có diện tích lúa để chỉ đạo điều hành điện, ưu tiên tối đa đảm bảo điện cho công tác chống hạn và chống úng trong sản xuất vụ Mùa năm 2017.

6. Đài Truyền thanh và Truyền hình Thị xã:

Tăng cường thông tin tuyên truyền việc chuyển giao các tiến bộ KHKT tiến tiến vào sản xuất, cùng với hệ thống truyền thanh các xã, phường tổ chức

tuyên truyền giúp bà con nông dân nhận thức đầy đủ khó khăn về thời tiết, khí hậu để bà con chủ động hơn trong sản xuất nông nghiệp.

7. Đề nghị Hội nông dân:

- Nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đơn giản để nông dân dễ hiểu, dễ tiếp thu, phù hợp với đồng ruộng và tập quán canh tác nhưng đạt hiệu quả cao, bền vững.

- Tích cực động viên, tuyên truyền đến hội viên về thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống, kỹ thuật, khắc phục khó khăn, quyết tâm hoàn thành mục tiêu sản xuất vụ Mùa năm 2017.

8. Đề nghị Mặt trận Tổ Quốc Thị xã, các tổ chức Đoàn thể chính trị xã hội và các ngành có liên quan:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực động viên, tuyên truyền đến hội viên về thực hiện chủ trương chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống, kỹ thuật, khắc phục khó khăn, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ sản xuất vụ Thu Mùa năm 2017.

UBND Thị xã yêu cầu các phòng ban, các đơn vị liên quan, UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức và thực hiện tốt nội dung Phương án trên để sản xuất vụ Mùa năm 2017 đạt kết quả cao./.

Người nhận:

- TT Thị uỷ, HĐND Thị xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Thị xã (b/c);
- Đài TT - TH Thị xã (t/h);
- Phòng Kinh tế (t/h);
- Trạm BVTV, Chi nhánh thuỷ lợi BS (t/h);
- Điện lực Bỉm Sơn (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Các HTX DVNN (t/h);
- Lưu: VT, KT.



Tống Thanh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌM SƠN

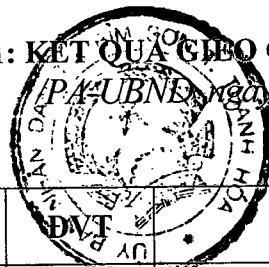
HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG MỘT SỐ CÂY TRỒNG CHÍNH
VỤ THU, MÙA NĂM 2017

(Kèm theo Phương án số 762/PA-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)



Cây trồng	Chân đất	Loại giống chủ yếu	T. G. sinh trưởng (ngày)	Thời gian gieo mạ	Tuổi mạ (ngày)	Thời gian thu hoạch	Ghi chú
Lúa	Đất 2 lúa làm vụ đông sớm	KD18, TBR225, Thái xuyên 111...	100 - 110	25/5 - 05/6	12 - 15	05/9 - 20/9	Mạ trên nền đất cứng, mạ khay hoặc mạ dày xúc
	Đất 2 lúa làm vụ đông	BTsô 7, HTS1, BC 15, Nhị ưu 838,...	110 - 120	30/5 - 05/6	12 - 15	25/9 - 05/10	
	Đất 2 lúa vùn TB	BC15, BTE-1...	120 - 135	30/5 - 10/6	18 - 20	30/9 - 05/10	Mạ được thâm canh
	Đất 2 lúa vùn sâu	Nếp 97, BTE-1	125 - 135	30/5 - 10/6	18 - 20	01/10 - 10/10	
Ngô	Đất bãi chuyên màu	CP888, CP999, 30Y87, CP333, CPA88	90 - 115	05/6 - 15/6	Gieo trực tiếp	15/9 - 25/9	
	Đất đồi thấp	CP888, VN8960, VS 36, CPA88, NK 4300, C919	100 - 110	05/6 - 15/6		15/9 - 25/9	
Lạc	Đất chuyên màu, đất bãi	L14, L16, L18...	110 - 115	5/6 - 20/6		20/9 - 10/10	

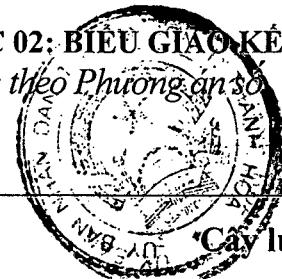
PHỤC LỤC 01: KẾT QUẢ GIEO CÁY LÚA VỤ MÙA 2016 CỦA CÁC ĐƠN VỊ
(Kèm theo Phương án số PA-UBND ngày tháng năm 2017 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn)



STT	ĐƠN VỊ	DVT	DT KẾ HOẠCH	DT THỰC HIỆN
1	Xã Hà Lan	Ha	231,02	231,02
2	Xã Quang Trung	Ha	158,62	140
3	P. Phú Sơn	Ha	82,46	77
4	P. Đông Sơn	Ha	46,28	46,28
5	P. Lam Sơn	Ha	26,50	26,50
6	P. Ngọc Trao	Ha	2,4	2,4
	Cộng tổng	Ha	547,28	523,2

PHỤC LỤC 02: BIỂU GIÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2017

(Kèm theo Phương án số /PA-UBND, ngày tháng năm 2017)



Đơn vị	Tổng đơn vị (ha)	Cây lúa(ha)			Ngô(ha)	Cây lạc(ha)	Rau các loại(ha)
		ΣDT	Mùa sớm	Mùa chính			
Xã Hà Lan	238,69	231,02	231,02				7,67
Xã Quang Trung	114,4	101,5	101,5				12,9
P. Phú Sơn	88,97	82,24	53,36	28,88			6,73
P. Đông Sơn	52,78	46,28	34,28	12	1,5		5
P. Lam Sơn	34,5	26,5	15	11,5	3		5
P. Ngọc Trao	2						2
P. Ba Đình	5,2				2		3,2
P. Bắc Sơn	43,3				30	5	8,3
Toàn Thị	579,84	487,54	435,16	52,38	36,5	5	50,8